TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU KÈ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày: 07-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU KÈ, TỈNH TRÀ VINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tính.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Thanh Xuân.

Ông Nguyễn Văn Xem.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Đức Trọn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Hoài Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2023, tại hai điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh và điểm cầu thành phần tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 21/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Chung H, sinh ngày 01/01/1965, tại tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chung C (chết) và bà Thạch Thị T (chết); Có vợ tên Thạch Thị P; Con có 02 người; Tiền sự: Ngày 24/01/2022 bị Công an xã H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi đánh bạc; Tiền án: Không có; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/10/2022 cho đến nay. (có mặt)

2. Lâm Phước T, sinh ngày 23/5/1990, tại tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm T và bà Thạch Thị D; Có vợ tên Thạch Thị Ma L; Con có 02 người; Tiền sự: Ngày 24/01/2022 bị Công an xã H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) về hành vi đánh bạc; Tiền án: Không có; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/10/2022 cho đến nay. (có mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Ông Thạch T, sinh năm 1982; địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Ông Chung T, sinh năm 1968; địa chỉ: Ấp S, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt)

3. Bà Sơn Thị H, sinh năm 1984; địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt)

4. Ông Sơn Thế V, sinh năm 2004; địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt)

5. Ông Thạch T1, sinh năm 1981; địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

6. Ông Hà Thái C, sinh năm 1991; địa chỉ: Khóm 6, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt)

7. Ông Kiên Chanh T, sinh năm 1982; địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

8. Ông Thạch U, sinh năm 1957; địa chỉ: Ấp S, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt)

- *Người phiên dịch:* Ông Thạch Q - Cán bộ hưu trí. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 01/9/2022 gia đình bà Chung Thị S tọa lạc ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh tiến hành tổ chức lễ tang bà Chung Thị S; khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, tại khu vực trước sân nhà có nhiều người tụ tập để tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức lắc bầu, cua mà được thắng, thua bằng tiền; đến khoảng

23 giờ 10 phút cùng ngày, Công an xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh kiểm tra, phát hiện sự việc đánh bạc nên tiến hành lập biên bản, tạm giữ những đồ vật gồm: 01 (một) hột bầu cua, 01 (một) cái dĩa bằng nhựa màu trắng - xanh đã qua sử dụng, 01 (một) cái thau bằng kim loại màu trắng đã qua sử dụng, 01 (một) tờ giấy có hình Nai, Bầu, Gà, Tôm, Cua, Cá dùng để đặt tiền cược chơi lắc bầu, cua và số tiền 570.000 đồng. Quá trình điều tra xác định được vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 01/9/2022, bị cáo Chung H và Sơn Thế V làm cái lắc bầu, cua; mỗi người làm cái 02 ván, để cho bị cáo Lâm Phước T, Thạch T1, Thạch T, Sơn Thị H, Thạch S, Chung T và Hà Thái C tham gia đặt tiền tính thắng, thua; những người tham gia đặt tiền, có thể sử dụng tiền cá nhân để đặt cược hoặc sửa tiền của người tham gia đánh bạc khác để tính thắng, thua trong quá trình đánh bạc; số tiền đặt cược mỗi cửa từ 5.000 đồng đến 50.000 đồng.

Qua xác minh Chung T, Sơn Thị H, Sơn Thế V, Thạch T1, Thạch T và Hà Thái C chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc; ngày 01/9/2022 Chung T, Sơn Thị H, Sơn Thế V, Thạch T1, Thạch T và Hà Thái C tham gia đánh bạc bằng hình thức lắc bầu, cua mà được thắng, thua bằng tiền nhưng chưa đủ định lượng cấu thành tội phạm "Đánh bạc" quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự, mà chỉ vi phạm hành chính nên Công an huyện Cầu Kè đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người với số tiền 1.500.000 đồng.

Đối với Thạch S vào gày 01/9/2022 có có tham gia đặt tiền 10.000 đồng; qua xác minh, Thạch S bị bệnh bẩm sinh (bệnh tâm thần), khả năng giao tiếp bị hạn chế và hiện đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quyết định số 5663/QĐ-UBND ngày 29/6/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè; căn cứ khoản 5 Điều 11 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020) Công an huyện Cầu Kè không ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Thạch S.

Qua xác minh gia đình bà Chung Thị S không ai hay biết có sự việc đánh bạc diễn ra, không hưởng lợi từ việc đánh bạc của các bị cáo và những người có liên quan nên không xem xét, xử lý.

Đối với 02 (hai) hột bầu cua trong quá trình lực lượng Công an xã H kiểm tra, bị cáo Chung H lo sợ nên đã ném bỏ, chưa thu giữ được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã ra Quyết định truy tìm nhưng không tìm được.

Vật chứng, tài liệu, đồ vật thu giữ gồm có:

- 01 (một) tờ giấy có in hình Nai, Bầu, Gà, Tôm, Cua, Cá bị rách nhiều vị trí; 01 (một) hột hình hộp vuông có dáng hình Nai, Bầu, Gà, Tôm, Cua, Cá đã qua sử dụng (người chơi gọi là hột bầu cua); 01 (một) cái đĩa (dĩa) bằng nhựa màu trắng -

xanh có hoa văn, đã qua sử dụng; 01 (một) cái chậu (thau) bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng.

- Số tiền 570.000 đồng (năm trăm bảy mươi nghìn đồng) Công an xã H, huyện C thu giữ tại chiếu bạc đã chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè, tiến hành tạm gửi tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh huyện Cầu Kè.

Tại Cáo trạng số: 23/CT-VKS-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đã truy tố các bị cáo Chung H và Lâm Phước T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên như quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Chung H từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng về tội "Đánh bạc". Xử phạt bị cáo Lâm Phước T từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng về tội "Đánh bạc".

Về vật chứng:

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 570.000 đồng (năm trăm bảy mươi nghìn đồng) đang tạm gửi tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh huyện Cầu Kè.

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy: 01 (một) tờ giấy có in hình Nai, Bầu, Gà, Tôm, Cua, Cá bị rách nhiều vị trí; 01 (một) hột hình hộp vuông có dáng hình Nai, Bầu, Gà, Tôm, Cua, Cá đã qua sử dụng (người chơi gọi là hột bầu cua); 01 (một) cái đĩa (dĩa) bằng nhựa màu trắng - xanh có hoa văn, đã qua sử dụng; 01 (một) cái chậu (thau) bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo Chung H và Lâm Phước T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Chung H và Lâm Phước T trình bày: Các bị cáo đã nhận thức được hành vi của các bị cáo là sai, các bị cáo rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để tạo điều kiện cho các bị cáo được giáo dục, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng ông Thạch T, ông Chung T, bà Sơn Thị H, ông Sơn Thế V, ông Thạch T1, ông Hà Thái C, ông Kiên Chanh T và ông Thạch U đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt; người làm chứng đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng trong hồ sơ vụ án nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Chung H và Lâm Phước T đã khai nhận vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 01/9/2022 tại gia đình bà Chung Thị S, sinh năm 1960 tọa lạc ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Chung H và ông Sơn Thế V đã có hành vi làm cái lắc bầu, cua, mỗi người làm cái 02 ván để cho bị cáo Lâm Phước T, ông Thạch T1, ông Thạch T, bà Sơn Thị H, ông Thạch S, ông Chung T và ông Hà Thái C tham gia đặt tiền tính thắng, thua; đến khoảng 23 giờ 10 phút cùng ngày, bị Công an xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh kiểm tra, phát hiện sự việc đánh bạc nên tiến hành lập biên bản, đúng như cáo trạng đã truy tố.

[3] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản hoạt động điều tra, kết luận giám định, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Các bị cáo Chung H và Lâm Phước T là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 01/9/2022, bị cáo Chung H và ông Sơn Thế V đã có hành vi làm cái lắc bầu, cua, mỗi người làm cái 02 ván để cho bị cáo Lâm Phước T, ông Thạch T1, ông Thạch T, bà Sơn Thị H, ông Thạch S, ông Chung T và ông Hà Thái C tham gia đặt tiền tính thắng, thua; tại thời điểm bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và quá trình điều tra xác định không có ván bạc nào đủ hoặc trên 5.000.000 đồng và trên 10 người cùng tham gia, nên không đủ định lượng cấu thành tội phạm Đánh bạc được quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự; riêng bị cáo Chung H và bị cáo Lâm Phước T tại thời điểm đánh bạc đã có tiền sự về hành vi đánh bạc (đã bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính mà còn vi phạm) nên hành vi của bị cáo Chung H và bị cáo Lâm Phước T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hành vi tiến hành tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè: Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, các bị cáo có đầy đủ năng lực, nhận thức được hành vi đánh bạc

thắng, thua bằng tiền bị pháp luật nghiêm cấm, các bị cáo đã có tiền sự về hành vi đánh bạc nhưng do ham lợi, muốn có tiền nhanh để tiêu xài mà bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội; với tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo đã thực hiện, Hội đồng xét xử xét thấy áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét các bị cáo Chung H và Lâm Phước T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

Số tiền 570.000 đồng (năm trăm bảy mươi nghìn đồng) đang tạm gửi tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh huyện Cầu Kè, số tài khoản 39490907763200000; đây là tiền các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

01 (một) tờ giấy có in hình Nai, Bầu, Gà, Tôm, Cua, Cá bị rách nhiều vị trí; 01 (một) hột hình hộp vuông có dáng hình Nai, Bầu, Gà, Tôm, Cua, Cá đã qua sử dụng (người chơi gọi là hột bầu cua); 01 (một) cái đĩa (dĩa) bằng nhựa màu trắng - xanh có hoa văn, đã qua sử dụng; 01 (một) cái chậu (thau) bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng; đây là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy các vật chứng này.

[8] Về án phí: Các bị cáo Chung H và Lâm Phước T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Chung H và Lâm Phước T phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Chung H 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Lâm Phước T 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

2. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 570.000 đồng (năm trăm bảy mươi nghìn đồng) đang tạm gửi tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh huyện Cầu Kè, số tài khoản 39490907763200000.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) tờ giấy có in hình Nai, Bầu, Gà, Tôm, Cua, Cá bị rách nhiều vị trí; 01 (một) hột hình hộp vuông có dáng hình Nai, Bầu, Gà, Tôm, Cua, Cá đã qua sử dụng (người chơi gọi là hột bầu cua); 01 (một) cái đĩa (dĩa) bằng nhựa màu trắng - xanh có hoa văn, đã qua sử dụng; 01 (một) cái chậu (thau) bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Chung H và Lâm Phước T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- CC THADS huyện Cầu Kè;
- THAHS huyện Cầu Kè;
- UBND xã H, huyện C;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Hữu Tính